

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐOÀN THỰC TẬP SỐ 4

Sinh viên thực tập tại các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Lạng sơn, bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng , Bắc Kạn, Thái Nguyên.....

(Thực tập từ ngày 01/3/2021 đến ngày 04/4/2021)

STT	HỌ VÀ TÊN	MÃ SV	ĐỊA PHƯƠNG SV THỰC TẬP	GHI CHÚ
1.	Vũ Quỳnh Trang	422047	Quang Ninh	
2.	Trần Thúy Hiền	422048	Quảng Ninh	
3.	Nguyễn Thanh Tùng	423017	Quảng Ninh	
4.	Đoàn Phương Anh	421746	Hải Phòng	
5.	Hà Ngọc Hoài	420429	Hải Phòng	
6.	Đặng Khánh Linh	422951	Hải Phòng	
7.	Nguyễn Thị Thu Trang	423108	Hải Phòng	
8.	Nguyễn Phạm Hùng	422940	Hải Phòng	
9.	Phạm Minh Tuấn	421842	Lào Cai	
10.	Phạm Ngọc Anh	423038	Hải Dương	
11.	Đỗ Thị Ngọc Anh	421829	Hưng Yên	
12.	Nguyễn Kim Oanh	420839	Hưng Yên	
13.	Nguyễn Thị Mai Huê	421418	Hưng Yên	
14.	Phạm Thị Kim Oanh	421737	Hưng Yên	
15.	Triệu Thị Hoa	421860	Lạng Sơn	
16.	Nông Phương Trang	421535	Lạng Sơn	
17.	Ngô Thị Tuyền	421611	Lạng Sơn	
18.	Lê Thị Minh Anh	421701	Lạng Sơn	
19.	Nông Thị Ngọc Diệp	421716	Lạng Sơn	
20.	Phan lê Phương Anh	421802	Lạng Sơn	

21.	Vi Thị Dung	421116	Lạng Sơn	
22.	Trần Tú Quyên	422163	Lạng Sơn	
23.	Lê Thị Thảo	420139	Bắc Ninh	
24.	Triệu Thị Nhoi	421817	Bắc Kạn	
25.	Nguyễn Thị Kim Cúc	421962	Bắc Kạn	
26.	Trần Lục Như Mai	421231	Bắc Kạn	
27.	Hoàng Phương Thảo	421306	Bắc Kạn	
28.	Âu Thị Mỹ Duyên	421706	Bắc Kạn	
29.	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	421612	Cao Bằng	
30.	Đinh Thị Nhung	420114	Cao Bằng	
31.	Đàm Minh Diệu	422001	Cao Bằng	
32.	Triệu Thị Hương Ly	421702	Cao Bằng	
33.	Long Thị Nguyệt	422202	Cao Bằng	
34.	Bế Nguyễn Diệu Linh	420958	Cao Bằng	
35.	Nông Thị Diệu	421861	Cao Bằng	
36.	Nguyễn Thị Minh Hạnh	421852	Phú Thọ	
37.	Nguyễn Thị Hải	422006	Vĩnh Phúc	
38.	Lê Thị Thu	420317	Vĩnh Phúc	
39.	Tô Thúy Chi	421450	Phú Thọ	
40.	Hoàng Thị Soàn	421859	Yên Bái	
41.	Nguyễn Trọng Nghĩa	421228	Yên Bái	
42.	Vàng Thị Vân Anh	422060	Lào Cai	
43.	Giàng Thị Quyên	421161	Lào Cai	
44.	Lâm Thị Bảy	421704	Tuyên Quang	
45.	Dương Huyền Trang	421445	Tuyên Quang	
46.	Nguyễn Thanh Thảo	421603	Hà Giang	
47.	Nguyễn Thị Uyên	421763	Hà Giang	
48.	Hoàng Thị Khánh	421016	Hà Giang	

49.	Giàng Thị Mai	420916	Hà Giang	
50.	Nguyễn Cẩm Vân	420644	Hà Giang	
51.	Đặng Lê Thu Ngọc	422042	Hà Giang	
52.	Giàng Thị Thu Hà	420103	Hà Giang	
53.	Hoàng Thị Ngọc Anh	421533	Thái Nguyên	
54.	Nguyễn Thị Lan Anh	421825	Thái Nguyên	
55.	Phùng Thị Nguyệt Mai	421708	Thái Nguyên	
56.	Quách Duy Minh	420620	Thái Nguyên	
57.	Vương Chu Đình Đại	420920	Thái Nguyên	
58.	Cứ A Phóng	421125	Lai Châu	
59.	Nông Thị Thủy	421304	Lai Châu	
60.	Tạ Thị Nguyệt Hà	422002	Lai Châu	
61.	Hoàng Thục Linh	422113	Lai Châu	
62.	Hà Thị Thu Huệ	420850	Sơn La	
63.	Nguyễn Thị Phương Thảo	420311	Sơn La	
64.	Lò Văn Mạnh	420807	Sơn La	
65.	Nguyễn Thị Thanh Hải	421332	Điện Biên	
66.	Lò Thị Hương	420316	Điện Biên	
67.	Lò Thị Mai Trinh	421713	Điện Biên	
68.	Quảng Thị Ngân	422059	Điện Biên	
69.	Vũ Mạnh Cường	421752	Điện Biên	
70.	Nguyễn Thị Mai Nghĩa	421607	Hòa Bình	
71.	Quách Lệ Thủy	421614	Hòa Bình	
72.	Bùi Thu Hà	421526	Hòa Bình	
73.	Bùi Tổ Uyên	420208	Hòa Bình	
74.	Trần Thanh Phương	421832	Hòa Bình	
75.	Bùi Nhật Hạ	420216	Hòa Bình	
76.	Văn Mai Anh	420310	Yên Bái	

77.	Nguyễn Phương Hoa	420120	Yên Bái	
78.	Bùi Thu Trang	420119		Không có CSTT
79.	Nguyễn Trà My	420149		Không có CSTT
80.	Kiều Thị Huyền Trang	420240		Không có CSTT
81.	Hoàng Thị Linh	420218		Không có CSTT
82.	Phan Thảo Vân	420242		Không có CSTT
83.	Nguyễn Việt Hoàng	420547		Không có CSTT
84.	Nguyễn Văn Quang	420935		Không có CSTT
85.	Ngô Thanh Hà	421134		Không có CSTT
86.	Trần Thị Ngọc Mai	421142		Không có CSTT
<i>Danh sách: 86 sinh viên</i>				

TỔ CÔNG TÁC THỰC TẬP